**TUẦN 29:** **CHỦ ĐỀ 16: TUỔI NHỎ CHÍ LỚN**

**Bài đọc 01: PHONG TRÀO KẾ HOẠCH NHỎ (2 tiết)**

**Tiết 1: Đọc**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Biết tra sổ tay từ ngữ (từ điển) để hiểu nghĩa của các từ ngữ khác, nếu chưa hiểu.

- Hiểu ý nghĩa của bài đọc: biểu dương tinh thần yêu nước và những hoạt động thiết thực của thiếu nhi Việt Nam góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Nhận biết được đặc điểm của văn bản đa phương thức: cách trình bày văn bản, tác dụng của việc lựa chọn kiểu chữ và các hình ảnh minh họa trong văn bản, ..

- Vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống: vận dụng các kiến thức đã học tham gia các phong trào Kế hoạch nhỏ do nhà trường phát động.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, độc lập suy nghĩ để trả lời đúng.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp khi tham gia thảo luận nhóm vậy biết trình bày phải báo cáo kết quả công việc trước người khác.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất yêu nước: Thông qua các hoạt động thiết thực của thiếu nhi Việt Nam góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài thơ, biết yêu quý mẹ và người thân.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS nghe và vận động theo nhạc bài hát *Rạng ngời trang sử Đội ta* của nhạc sĩ Trương Quang Lục.  - Các em thân mến! Trở thành đội viên là niềm mong ước của tất cả các bạn nhỏ chăm ngoan. Khi trở thành đội viên của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, các em thường xuyên được tham gia vào các phong trào của đội. Qua các phong trào của đội, các em có cơ hội vui chơi, rèn luyện, học tập, lao động để bồi đắp thêm sự hiểu biết và các kỹ năng trong cuộc sống và đó là đó cũng là cơ hội để các em được đóng góp công sức nhỏ bé của mình vào sự nghiệp xây dựng quê hương, đất nước. Để hiểu về những hoạt động cụ thể của Đội, hôm nay, cô trò mình sẽ tìm hiểu về một phong trào truyền thống của Đội, đó là phong trào *“Kế hoạch nhỏ”.* | - HS quan sát video 12 con giáp.  + HS cùng trao đổi với GV về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: giọng dứt khoát, rõ ràng.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, nghỉ hơi sau các cụm từ biểu thị các mục: Ý nghĩa, Nguồn gốc, Hình thức thực hiện, Sử dụng các nguồn thu, Kết quả. phù hợp với nội dung bài.  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV gọi 6 HS đọc nối tiếp (mỗi HS đọc một mục của văn bản, bận đầu tiên đọc tiêu đề và câu in đậm).  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *lôi cuốn, phế liệu, quyên góp, măng non*  - GV hướng dẫn luyện đọc câu:  *“Kế hoạch nhỏ"/ là một phong trào thi đua yêu nước của thiếu nhi Việt Nam,/ lôi cuốn sự tham gia tích cực của thiếu nhi cả nước.*  - GV mời một số HS đọc tốt đọc toàn bộ bài. | | - Hs lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - 1 HS đọc toàn bài.  - 6 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - Một số HS đọc tốt đọc toàn bộ bài. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Trả lời được các câu hỏi về nội dung của bài  + Hiểu ý nghĩa của bài đọc: biểu dương tinh thần yêu nước và những hoạt động thiết thực của thiếu nhi Việt Nam góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk.  + Câu 1: Bài đọc viết về điều gì?  + Câu 2: Câu in đậm dưới tên bài có tác dụng gì?  + Câu 3: Bài đọc gồm những mục nào? Hình ảnh minh họa ở mỗi mục tác dụng gì?  + Câu 4: Mỗi hoạt động trong phong trào kế hoạch nhỏ có ý nghĩa như thế nào?  + Câu 5: Em có suy nghĩ gì về phong trào Kế hoạch nhỏ?  - GV nhận xét, tuyên dương và mời một số HS liên hệ bản thân (Em đã tham gia phong trào Kế hoạch nhỏ nào? Em có suy nghĩ ì khi tham gia phong trào đó?)  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  ***Biểu dương tinh thần yêu nước và những hoạt động thiết thực của thiếu nhi Việt Nam góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*** | | 1 HS đọc chú giải:  + phong trào: hoạt động xã hội lôi cuốn được nhiều người tham gia.  + công trình măng non: hoạt động phải kết quả hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  + bài đọc biết về phong trào kế hoạch nhỏ của đội.  + câu in đậm tạo ấn tượng phải thu hút sự tập trung của người đọc; tóm tắt nội dung chính của toàn bộ văn bản phải giúp người đọc dễ dàng nắm được nội dung khái quát của bài đọc.  + bài đọc gồm các mục: Ý nghĩa, Nguồn gốc, Hình thức thực hiện, Sử dụng các nguồn thu, Kết quả (của phong trào “Kế hoạch nhỏ”)  Hình ảnh minh họa ở mỗi mục có tác dụng sau: giúp người đọc hình dung được sự vật phải hoạt động nêu trong bài đọc một cách nhanh chóng phải cụ thể, rõ ràng; tạo cảm xúc ở người đọc:  Mục Ý nghĩa được minh họa bằng hình ảnh Bác Hồ với thiếu nhi. Hình ảnh đó có tác dụng giúp người đọc hiểu ý nghĩa của phong trào *“Kế hoạch nhỏ”* là làm theo lời Bác Hồ dạy.  Mục Nguồn gốc được minh họa bằng hình ảnh 2 bạn thiếu nhi vui vẻ nhảy múa bên tấm biển phong trào *“Kế hoạch nhỏ”*. Hình ảnh đó giúp người đọc cảm nhận được nét hồn nhiên, nhí nhảnh, đáng yêu của các bạn thiếu nhi - những người khởi xướng phong trào *“Kế hoạch nhỏ”*.  Mục Hình thức thực hiện được minh họa bằng hình ảnh bạn nhỏ đang chăm sóc vịt và vườn rau. Đó là một hoạt động trong phong trào *“Kế hoạch nhỏ”*.  Mục Sử dụng các nguồn thu được minh họa bằng hình ảnh trao quà cho những bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn. Đó là một nội dung sử dụng nguồn thu của phong trào *“Kế hoạch nhỏ”*.  Mục Kết quả được minh họa bằng hình ảnh đoàn tàu Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Đó là một kết quả lớn của thiếu nhi cả nước trong phong trào *“Kế hoạch nhỏ”*.  + nuôi heo đất: giáo dục ý thức tiết kiệm cho thiếu nhi.  Thu gom giấy cũ, về chế phế liệu, .. : giáo dục ý thức tiết kiệm và bảo vệ môi trường cho thiếu nhi  Trong rau phảy nuôi gà phẩi vịt, ..: giáo dục tình yêu lao động phẩi phẩm chất chăm chỉ, và kỹ năng lao động cho thiếu nhi.  Quyên góp đồ dùng (giấy bút phải sách vở, xe đạp phẩi đồ chơi, ..): giáo dục thiếu nhi lòng nhân ái, cho biết sẻ chia.  - Phong trào kế hoạch nhỏ giúp thiếu nhi có ý thức tiết kiệm phải biết bảo vệ môi trường phải biết tham gia lao động phẩi sản xuất.  Phong trào kế hoạch nhỏ giúp thiếu nhi phát huy tinh thần tương thân tương ái phải biết chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn phải giáo dục ý thức trách nhiệm với+ đồng.  Phong trào kế hoạch nhỏ đã làm phong phú thêm các hoạt động của đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh phải tạo không khí thi đua sôi nổi cho các đội viên phải thiếu nhi.  Phong trào tên là kế hoạch nhỏ nhưng có ý nghĩa lớn.  Phong trào kế hoạch nhỏ là niềm tự hào của thiếu nhi cả nước  - 1 số HS nêu suy nghĩ của mình.  - 1 số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của bản thân.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV hướng dẫn HS: đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, nghỉ hơi sau các cụm từ biểu thị các mục: Ý nghĩa, Nguồn gốc, Hình thức thực hiện, Sử dụng các nguồn thu, Kết quả. phù hợp với nội dung bài.  + GV đọc mẫu: giọng dứt khoát, rõ ràng.  + Mời HS luyện đọc theo nhóm bàn.  + Tổ chức đọc: Mỗi nhóm cử một bạn đọc.  + GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  + HS lắng nghe GV đọc mẫu.  + HS luyện đọc theo nhóm bàn.  + Mỗi nhóm cử một bạn tham gia đọc nâng cao.  + Cả lớp lắng nghe, bình chọn bạn đọc hay nhất, tự tin nhất. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống: vận dụng các kiến thức đã học tham gia các phong trào Kế hoạch nhỏ do nhà trường phát động.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV nêu nhiệm vụ cho HS về nhà áp dụng 1 trogn các hình thức đã được học của phong trào Kế hoạch nhỏ để thực hiện  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ và cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

**-----------------------------------------------------------------**

**Bài viết 3: VIẾT HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN MỘT CÔNG VIỆC (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Dựa vào tranh minh họa và lời gợi ý, viết được bản hướng dẫn thực hiện một công việc (hướng dẫn trồng cây xanh)

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: biết trồng một cây xanh

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, tiếp thu kiến thức để thực hiện tốt nội dung bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học, biết yêu quý bạn bè và đoàn kết trong học tập.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giới thiệu bài hát: “Bài hát trồng cây” nhạc Hoàng Long.- GV cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát để dẫn dắt vào bài:+ Trồng cây đem lại lợi ích gì?- GV dẫn dắt vào bài mới: Cây xanh là một phần của cuộc sống, cây xanh như người bạn không thể thiếu, nó cung cấp oxy cho con người và các loại động thực vật duy trì sự sống. Bên cạnh đó nó còn tạo bóng mát, chống sói mòn đất, … Chính vì vậy lợi ích của việc trông cây xanh luôn được các quốc gia quan tâm đặt biệt. Tiết học hôm nay, tay các em sẽ được đọc một bản hướng dẫn có hình ảnh minh họa về cách trồng cây xanh. Sau đó vậy các em sẽ tập viết một bài văn ngắn để hướng dẫn các bạn cách trồng cây nhé! | - HS cùng trao đổi với GV về nội dung câu chuyện trong bài hát:+ HS nối tiếp nêu. **-** HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Dựa vào tranh minh họa và lời gợi ý, đọc được bản hướng dẫn thực hiện một công việc (hướng dẫn trồng cây xanh)  - Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Đọc bản hướng dẫn có hình ảnh về các bước trồng cây (bài tập 1)**  - GV mời 1 HS đọc y/c BT1.  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 3: mỗi em đọc bản hướng dẫn có hình ảnh ở một bước (bước 1, 2,3), sau đó đổi lại.  - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”: GV chiếu các bức tranh không có chữ ở dưới mỗi tranh. Mỗi nhóm dùng thẻ cờ giành quyền trả lời: cho biết hình ảnh ở bức tranh được sử dụng ở bước nào (bước 1, 2, 3), gọi tên, miêu tả công dụng, hoạt động của sự vật, | | - 1 HS to, cả lớp đọc thầm.  - HS thực hiện  - HS tham gia chơi: giơ nhanh thẻ để dùng quyền trả lời  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. |
| **3. Hoạt động 2 (BT2)**  - Mục tiêu:  + Dựa vào tranh minh họa và lời gợi ý, viết được bản hướng dẫn thực hiện một công việc (hướng dẫn trồng cây xanh)  - Cách tiến hành: | | |
| **\* Luyện tập.**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân.  - GV tổ chức cho HS báo cáo  - GV tổ chức cho HS nhận xét, bình chọn.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập.  - 2 – 3 HS gắn sản phẩm của mình nên bảng lớp phải đọc to bản hướng dẫn.  **HƯỚNG DẪN TRỒNG CÂY XANH**  Bạn muốn trồng cây xanh phẩi hãy làm theo các bước sau:  1, **Chuẩn bị:** muốn trồng cây, bạn phải chuẩn bị cây giống để trồng. Ngoài ra, bạn cần chuẩn bị phân bón để bón lót cho cây; cuốc, xẻng để đào hố; cọc; dây, để chống cây, tránh cho cây bị đổ; bình tưới để tưới nước cho cây.  3, **Bảo vệ cây mới trồng**: sau khi cây đã được trồng, bạn cần cắm một cái cọc cách gốc cây khoảng 5cm. Tiếp theo, bạn dùng dây buộc cọc với thân cây để khi có gió, cây không bị đổ. Cuối cùng, bạn nhớ tưới nước cho cây.  - HS khác nhận xét, bình chọn |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn: biết trồng một cây xanh  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giao nhiệm vụ cho HS: thực hiện trồng một cây xanh theo bản hướng dẫn em đã thực hiện ở lớp.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà: chuẩn bị cho buổi học sau: giới thiệu một câu chuyện (bài văn, bài thơ, bài báo) em đã đọc ở nhà với các phong trào yêu nước của thiếu nhi Việt Nam, các công trình măng non, những tấm gương thiếu nhi trong chiến đấu, học tập, rèn luyện, .. | - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - Cam kết thực hiện ở nhà.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**---------------------------------------------------**

**NÓI VÀ NGHE (1 tiết)**

**TRAO ĐỔI: EM ĐỌC SÁCH BÁO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Nhớ nội dung phải giới thiệu được một câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà với các phong trào yêu nước hoặc tấm gương trong chiến đấu, học tập phẩi rèn luyện của thiếu nhi Việt Nam.

- Biết lắng nghe bạn nói, ghi chép thắc mắc, nhận xét và trao đổi ý kiến phù hợp về câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) được giới thiệu.

- Phát triển năng lực văn học: làm giàu vốn truyện, thơ, văn có nội dung về các phong trào yêu nước hoặc những tấm gương trong chiến đấu phải học tập, rèn luyện của thiếu nhi Việt Nam. Biết bày tỏ sự yêu thích các nhân vật, chi tiết, hình ảnh thú vị trong câu chuyện.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: Vận dụng kiến thức đã học từ câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo), chăm chỉ học tâp bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: tự đọc sách báo, chọn các câu chuyện hoặc bài thơ, bài văn, bài báo phù hợp để kể hoặc đọc lại chắc.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu để cảm nhận được cái hay của câu chuyện và biết thể hiện tình cảm, cảm xúc khi kể chuyện.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Thông qua bài học bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước phẩi trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, bồi dưỡng thói quen đọc sách báo.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức trò chơi “Những bông hoa đẹp” để khởi động bài học.  - GV chuẩn bị 3 bông hoa, ẩn bên trong là 3 câu hỏi (bài Phong trào Kế hoạch nhỏ).  - GV mời HS tham gia trò chơi bằng cách bốc bông hoa và trả lời câu hỏi.  + Câu 1: Bài đọc gồm những mục nào  + Câu 2: Mỗi hoạt động trong phong trào kế hoạch nhỏ có ý nghĩa như thế nào?  + Câu 3: Em có suy nghĩ gì về phong trào Kế hoạch nhỏ?  - GV nhận xét tuyên dương.  - GTB: trong tiết luyện nói và nghe hôm nay, các em sẽ giới thiệu một câu chuyện hoặc một bài thơ, bài văn, bài báo mà các em đã đọc ở nhà với các phong trào yêu nước hoặc những tấm gương trong chiến đấu, học tập, để rèn luyện, … của thiếu nhi Việt Nam. Sau đó, các em sẽ cùng thảo luận về câu chuyện hoặc bài thơ, của bài văn đã được giới thiệu. | - HS lắng nghe GV giới thiệu trò chơi.  - HS quan sát và lắng nghe cách chơi.  - 3 HS xung phong tham gia trò chơi khởi động.  + bài đọc gồm các mục: Ý nghĩa, Nguồn gốc, Hình thức thực hiện, Sử dụng các nguồn thu, Kết quả (của phong trào “Kế hoạch nhỏ”)  + nuôi heo đất: giáo dục ý thức tiết kiệm cho thiếu nhi.  Thu gom giấy cũ, về chế phế liệu, .. : giáo dục ý thức tiết kiệm và bảo vệ môi trường cho thiếu nhi  .  - Phong trào kế hoạch nhỏ giúp thiếu nhi có ý thức tiết kiệm phải biết bảo vệ môi trường, biết tham gia lao động, sản xuất;  giúp thiếu nhi phát huy tinh thần tương thân tương ái phải biết chia sẻ với những bạn có hoàn cảnh khó khăn …  - Học sinh lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu:  + Giới thiệu được một câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc ở nhà với các phong trào yêu nước hoặc tấm gương trong chiến đấu phẩi học tập phẩi rèn luyện của thiếu nhi Việt Nam.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị.** (làm việc chung cả lớp)  - GV mời một HS đọc yêu cầu BT1.  - GV mời một số HS cho biết các em sẽ giới thiệu truyện gì (bài thơ, bài văn gì), chuyện đó nói về điều gì (các phong trào yêu nước của thiếu nhi Việt Nam, các công trình măng non, những tấm gương thiếu nhi trong chiến đấu, học tập, tay rèn luyện). Câu chuyện, ở bài thơ, của bài văn đó em đọc được ở đâu?  - GV nhận xét, tuyên dương. | | - 1 HS đọc to, cả lớp đọc thầm.  - HS nối tiếp giới thiệu | |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Biết lắng nghe bạn nói, ghi chép thắc mắc, nhận xét và trao đổi ý kiến phù hợp về câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) được giới thiệu.  + Phát triển kĩ năng nghe-nói qua đó góp phần phát phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **Hoạt động 2: giới thiệu và trao đổi (Sinh hoạt nhón 2)**  ***1. Giới thiệu và trao đổi trong nhóm:***  - GV mời HS thảo luận nhóm 2:  - GV khuyến khích các em trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện.  - GV theo dõi hỗ trợ các nhóm.  ***1.2. Giới thiệu và trao đổi trước lớp.***  - GV mời 1 HS đọc BT2, cả lớp đọc thầm.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp.  - GV tổ chức cho HS trao đổi về nội dung câu chuyện hoặc bài thơ phải bài văn, bài báo các bạn vừa giới thiệu.  - GV nhận xét tuyên dương. | | | - HS thảo luận nhóm 2 trao đổi về câu chuyện, nhân vật trong câu chuyện.  - 1 HS đọc BT2, cả lớp đọc thầm.  - Đại diện các nhóm trình bày: giới thiệu vắn tắt câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đã đọc, và có thể trích đọc một số câu, đoạn hay.  - HS khác lắng nghe, đi chép lại những nội dung mình quan tâm.  + Bạn thích nhân vật (chi tiết, hình ảnh) nào trong câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó? Vì sao?  Bạn học được điều gì qua câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo) đó?  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn: Vận dụng kiến thức đã học từ câu chuyện (bài thơ, bài văn, bài báo), chăm chỉ học tâp bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV nhắc HS về nhà cần phải chăm chỉ học tâp, lao động bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước, …  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe và cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |

**Bài đọc 04: MÙA XUÂN EM ĐI TRỒNG CÂY (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài, biết tra từ điển (hoặc sổ tay từ ngữ) để tìm hiểu nghĩa các từ.

Hiểu được ý nghĩa của bài thơ: ngợi ca những đóng góp của các bạn nhỏ trong công cuộc bảo vệ môi trường, xây dựng quê hương, đất nước tươi đẹp.

- Thể hiện giọng đọc diễn cảm phù hợp với bài thơ.

- Bước đầu phát triển năng lực văn học qua việc nhận biết được các biện pháp nghệ thuật, các chi tiết, hình ảnh giàu giá trị biểu đạt trong bài thơ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trồng một cây xanh làm đẹp cho ngôi nhà thân yêu.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực tập đọc, cố gắng luyện đọc đúng, luyện đọc diễn cảm tốt, độc lập suy nghĩ để trả lời đúng.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu ý nghĩa nội dung bài đọc và vận dụng vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trong tham gia thảo luận nhóm, biết trình bày, báo cáo kết quả công việc trước người khác.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: Góp phần bồi dưỡng lòng yêu nước cho HS.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác tập đọc, trả lời các câu hỏi.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS chơi trò chơi: Chiếc hộp bí mật (TLCH)  + Bạn muốn trồng cây xanh cần thực hiện các bước nào?  + Nêu nội dung của bước chuẩn bị trước khi trồng cây.  + Nêu nội dung của bước trồng cây.  + Nêu nội dung của bảo vệ cây mới trồng.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GTB: ở bài viết 3, chúng ta đã được tìm hiểu cách trồng một cây xanh. Tiết học hôm nay, qua bài đọc *Mùa xuân em đi trồng cây* của nhà thơ Nguyễn Lãm Thắng, các em sẽ hiểu thêm về lợi ích, niềm vui mà việc trồng cây mang lại cho mỗi chúng ta cũng như cho quê hương đất nước là gì nhé! | - HS chơi  3 bước: chuẩn bị, trồng cây, bảo vệ cây mới trồng  1, **Chuẩn bị:** muốn trồng cây, bạn phải chuẩn bị cây giống để trồng. Ngoài ra, bạn cần chuẩn bị phân bón để bón lót cho cây; cuốc, xẻng để đào hố; cọc; dây, để chống cây, tránh cho cây bị đổ; bình tưới để tưới nước cho cây.  **2. Trồng cây**: trước hết phải bạn cần đặt cây thẳng đứng giữa hố. Sau đó, bạn dùng xẻng hoặc đeo găng tay phẩi bón phân vào hố và lấp đất. Cuối cùng, bạn dùng xẻng nện đất hoặc dùng chân dậm đất xung quanh gốc cây cho chắc.  3, **Bảo vệ cây mới trồng**: sau khi cây đã được trồng, bạn cần cắm một cái cọc cách gốc cây khoảng 5cm. Tiếp theo, bạn dùng dây buộc cọc với thân cây để khi có gió, cây không bị đổ. Cuối cùng, bạn nhớ tưới nước cho cây.  - HS lắng nghe. | |
| **2. Khám phá.**  - Mục tiêu: Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ HS dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng ngữ pháp, ngữ nghĩa. Tốc độ đọc 90t/ phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu HKII.  - Cách tiến hành: | | |
| **2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng.**  - GV đọc mẫu lần 1: Đọc diễn cảm cả bài,  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu; giọng vui tươi phải tự hào; nhấn giọng ở những từ ngữ: *trồng cây, đội hoang, bùng màu xanh, này em, này chị, này anh ,vun gốc, nâng cành, ..*  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  - GV y/c HS chia đoạn  - GV gọi 4 HS đọc nối tiếp theo khổ thơ.  - GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *nắng lên, loang lổ, nâng cành, non tơ, líu lo*  - GV lưu ý cách ngắt giọng:  *Mùa xuân / em đi trồng cây*  *Nắng lên / từ phía bàn tay em chồng*  *Từ bàn tay nhỏ đấy thôi! /*  - GV mời một số HS đọc tốt đọc toàn bộ bài đọc. | | - Hs lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe  - 1 HS đọc toàn bài.  - Bài đọc gồm 4 khổ thơ:  - 4 HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc.  - Một số HS đọc tốt đọc toàn bộ bài thơ. |
| **3. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài.  + Ngợi ca những đóng góp của các bạn nhỏ trong công cuộc bảo vệ môi trường, xây dựng quê hương, đất nước tươi đẹp.  - Cách tiến hành: | | |
| **3.1. Tìm hiểu bài.**  - GV mời 1 HS đọc chú giải trong SGK  - GV y/c HS tem trong từ điển (hoặc sổ tay từ ngữ tiếng việt) nghĩa của những từ khác mà em chưa hiểu.  - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Các bạn nhỏ hình dung quang cảnh sẽ thay đổi như thế nào khi tham gia trồng cây cùng mọi người?  + Câu 2: Tình trong khổ thơ 2 những hình ảnh thể hiện cảnh nhộn nhịp của buổi trồng cây.  + Câu 3: Những từ ngữ nào ở khổ thôi 3 thể hiện niềm vui của các bạn nhỏ?  + Câu 4: Tác giả muốn nói điều gì qua khổ thơ cuối?  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  ***Ngợi ca những đóng góp của các bạn nhỏ trong công cuộc bảo vệ môi trường, xây dựng quê hương, đất nước tươi đẹp.*** | | 1 HS đọc chú giải:  + loang lổ: có nhiều mảng mầu đan xen, lộn xộn.  + háo hức: phấn khởi và nóng lòng chờ đợi một điều hay, điều vui biết là sắp tới.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi:  - Các bạn hình dung: đồi hoang sẽ hóa rừng thông /núi loang lổ cháy sẽ bùng màu xanh.  - Đó là các hình ảnh: rất nhiều người tham gia trồng cây (em, chị, anh), người vun gốc, kẻ nâng cành non tơ; mũ nón nhấp nhô; đàn chim vui hót líu lo.  - Các từ ngữ: gương mặt nở nụ cười hồn nhiên; , niềm vui háo hức trải trên núi đồi  - Tác giả tự hào, người cao những đóng góp của các bạn nhỏ trong việc trồng cây xanh bảo vệ môi trường, tay xây dựng quê hương, ở đất nước tươi đẹp.  - Một số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của mình.  - HS nhắc lại nội dung bài học. |
| **3.2. Đọc nâng cao.**  - GV Hướng dẫn HS đọc trôi chảy Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng dấu câu; giọng vui tươi phải tự hào;  - GV đọc mẫu diễn cảm toàn bài.  - Mời HS luyện đọc theo cặp.  - GV tổ chức trò chơi “Lật mảnh ghép” để tổ chức đọc diễn cảm. (mỗi mảnh ghép mở ra sẽ có một hình minh họa cho nội dung của từng khổ thơ, HS nhìn tranh minh họa để chọn đúng khổ thơ mình phải đọc).  - GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV mời 2 bạn lên thi đọc diễn cảm toàn bộ bài thơ  - GV nhận xét, tuyên dương các cá nhân, nhóm đọc tốt. | | - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc diễn cảm.  - HS lắng nghe GV đọc mẫu diễn cảm.  - HS luyện đọc theo cặp.  - HS lắng nghe cách chơi và tham gia chơi.  - Cả lớp lắng nghe, bình chọn bạn đọc hay (giọng đọc, cách ngắt nghỉ, nhấn giọng). |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: Trồng một cây xanh làm đẹp cho ngôi nhà thân yêu.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV y/c về nhà luyện thực hiện trồng một cây xanh làm đẹp cho ngôi nhà thân yêu.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | - HS lắng nghe nhiệm vụ và cam kết thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: | | |
|  | | |
|  | | |
|  | | |

------------------------------------------------

**LUYỆN TÙA VÀ CÂU: MỞ RỘNG VỐN TỪ: Ý CHÍ (1Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Hệ thống hóa những từ ngữ liên quan, và gần gũi với chủ điểm T*uổi nhỏ chí lớn.*

- Hiểu nghĩa một số từ ngữ và yếu tố Hán Việt.

- Viết được đoạn văn nêu cảm nghĩ về một nhân vật tuổi nhỏ chí lớn trong các câu chuyện đã được nghe, được đọc.

- Phát triển năng lượng văn học qua việc biết lựa chọn từ ngữ phù hợp để nêu cảm nghĩ về nhân vật.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống: học tập những đức tính tốt của những tấm gương tuổi nó chỉ lớn (dũng cảm, chăm chỉ học tập, lao động, …

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: biết trao đổi cùng các bạn; chủ động suy nghĩ để đưa ra câu trả lời theo quan điểm của bản thân.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Nâng cao kĩ năng tìm hiểu danh từ, vận dụng bài đọc vào thực tiễn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất nhân ái: bồi dưỡng tình yêu, niềm tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho HS chơi trò chơi: Truyền điện (Nêu tên các anh hùng nhỏ tuổi chí lớn)- GTB: Trong tiết học hôm nay, cô sẽ giúp các em hiểu nghĩa của một số từ ngữ liên quan, ở gần gụi với chủ điểm *Tuổi nhỏ chí lớn*; biết lựa chọn phải sử dụng từ ngữ để viết được đoạn văn nêu cảm nghĩ về một nhân vật tuổi nhỏ chí lớn trong các câu chuyện em đã được nghe, được đọc | + HS nối tiếp trả lời: Kim Đồng, Võ Thị Sáu, Vừ A Dính… **-** HS lắng nghe. | |
| **2. Luyện tập.**  - Mục tiêu:  + Hiểu nghĩa một số từ ngữ và yếu tố Hán Việt.  + Viết được đoạn văn nêu cảm nghĩ về một nhân vật tuổi nhỏ chí lớn trong các câu chuyện đã được nghe, được đọc.  + Phát triển năng lượng văn học qua việc biết lựa chọn từ ngữ phù hợp để nêu cảm nghĩ về nhân vật.  - Cách tiến hành: | | |
| **Bài tập 1: xếp các từ ngữ chứa tiếng “chí” vào nhóm thích hợp (Sinh hoạt nhóm 2)**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài 1.  - GV mời HS làm việc theo nhóm 2: cùng nhau đọc yâu cầu bài, thảo luận và xếp các từ ngữ chứa tiếng “chí” vào nhóm thích hợp.  - GV mời các nhóm trình bày.  - GV mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1.  - Các nhóm tiến hành thảo luận  - Đại diện nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.   |  |  | | --- | --- | | ***Chí*** có nghĩa là ý muốn bền bỉ theo đuổi một mục đích tốt đẹp: *ý chí, quyết chí, chí hướng, bền chí* | ***Chí*** có nghĩa là “rất”, “hết sức”: *chí phải, chí tình, chí thân* | |
| **Bài tập 2: tìm những động từ, tính từ có thể kết hợp với danh từ “ý chí”. (kĩ thuật khăn trải bàn)**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV mời HS làm việc nhóm 4.  - GV mời các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương chung. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2.  + HS làm bài vào bảng phụ.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Đáp án:  Ý chí kiên cường (kiên định, mạnh mẽ, bền bỉ, …)  giữ vững (rèn luyện, nuôi dưỡng, bồi đắp, ..) ý chí.  + HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **Bài tập 3: viết đoạn văn (làm việc cá nhân)**  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài.  - GV gợi ý giúp HS nhớ lại những câu chuyện đã được nghe và được đọc về một anh hùng nhỏ tuổi tuổi nhỏ chí lớn trong lịch sử, hoặc trong văn học:  VD: Trần Quốc Toản, Kim Đồng, Vừ A Dính…  Em sẽ nêu cảm nghĩ về người anh hùng nào? Đó là nhân vật trong câu chuyện nào? Điều gì ở người anh hùng ấy khiến em cảm phục, yêu thích?  - GV mời HS trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương bạn viết hay. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.  + HS làm bài vào VBT.  - HS nối tiếp trình bày |
| **3. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn: học tập những đức tính tốt của những tấm gương tuổi nó chỉ lớn (dũng cảm, chăm chỉ học tập, lao động, …)  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV lưu ý HS học tập những đức tính tốt của những tấm gương tuổi nó chỉ lớn (dũng cảm, chăm chỉ học tập, lao động, …).  - Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..)  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. Chuẩn bị đồ dùng học tập (giấy màu, bút màu, kéo, hồ dán để trang trí bàn kế hoạch công trình măng non) cho tiếp học Góc sáng tạo và buổi sau. | - HS nghe và hứa thực hiện.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**GÓC SÁNG TẠO: LẬP KẾ HOẠCH NHỎ (1 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.**

***1. Năng lực đặc thù:***

- Phát triển kỹ năng nói kết hợp với kỹ năng nhìn, quan sát.

- Viết được bản kế hoạch nhỏ của chi đội có nội dung đầy đủ, thiết thực, rất dễ thực hiện, trình bày đẹp, mắc ít lỗi chính tả. Có thể dán hình phải vẽ, ô tô màu, trang trí cho bạn kế hoạch nhỏ.

- Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: thực hiện bản kế hoạch trong thực tiễn.

***2. Năng lực chung.***

- Năng lực tự chủ, tự học: Tích cực học tập, thảo luận cùng các bạn, chủ động suy nghĩ để đưa ra ý tưởng của bản thân.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: có khả năng sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch nhỏ của chi đội.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong trò chơi và hoạt động nhóm.

***3. Phẩm chất.***

- Phẩm chất chăm chỉ: Có ý thức tự giác trong học tập, trò chơi và vận dụng.

- Phẩm chất trách nhiệm: góp phần giáo dục tinh thần sẻ chia phải ý thức vì cộng đồng cho HS.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV cho HS hát và vận động theo BH: *Đội em làm kế hoạch nhỏ.*  - Trong BH các bạn nhỏ đã tham gia phong tròa kế hoạc nhỏ nào?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GTB: Qua phong trào kế hoạch nhỏ, nghìn việc tốt, các em có quyền tự hào về những đóng góp của thiếu nhi trong công cuộc xây dựng quê hương, đất nước, cộng đồng xã hội. Trong tiết học hôm nay, các em sẽ được trình bày ý tưởng về một việc làm có ý nghĩa cho ngôi trường thân yêu, cho quê hương, cộng đồng xã hội qua việc lập kế hoạch nhỏ của chi đội em. | - HS hát,vận động theo BH  - Trồng cây, thu gom giấy vụn  - HS lắng nghe. | | |
| **2. Khám phá**  - Mục tiêu:  + Trao đổi nội dung của bản Kế hoạch nhỏ  - Cách tiến hành: | | | |
| **BT1: thảo luận theo tổ về kế hoạch nhỏ của chi đội em**  - GV mời 1 HS đọc y/c.  - GV đưa các nội dung thảo luận, có thể kết hợp với hình ảnh về các kế hoạch nhỏ của các chi đội trong thực tế.    - GV tổ chức cho HS thảo luận theo tổ lần lượt từng nội dung đã gợi ý trong SGK. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp đọc thầm  - HS thảo luận | |
| **3. Luyện tập**  - Mục tiêu:  + Phát triển kỹ năng nói kết hợp với kỹ năng nhìn, quan sát.  + Viết được bản kế hoạch nhỏ của chi đội có nội dung đầy đủ, thiết thực, rất dễ thực hiện, trình bày đẹp, mắc ít lỗi chính tả. Có thể dán hình phải vẽ, ô tô màu, trang trí cho bạn kế hoạch nhỏ.  - Cách tiến hành: | | | |
| **BT2: viết và trang trí bản kế hoạch nhỏ của chi đội**  - GV mời 1 HS đọc y/c.  - GV lưu ý HS:  + Các em dựa vào kết quả thảo luận đã được thống nhất trong tổ để viết bạn kế hoạch nhỏ của chi đội.  + Nhớ trang trí cho bạn kế hoạch nhỏ của tổ em (em sẽ trang trí bản kế hoạch nhỏ như thế nào? Bằng những hình ảnh nào?)  - giáo viên tạo không khí yên tĩnh cho học sinh làm việc và theo dõi, giúp đở để học sinh thực hiện đúng yêu cầu của bài tập. | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 2. Cả lớp đọc thầm  - HS nghe và thực hiện | |
| **BT3: Giới thiệu, bình chọn sản phẩm (kỹ thuật phòng tranh)**  - GV mời 1 HS đọc y/c.  - GV tổ chức cho HS giới thiệu sản phẩm của nhóm mình.  - GV đưa tiêu chí:  + vậy bản kế hoạch nhỏ có nội dung đầy đủ, thiết thực, ấy dễ thực hiện phải trình bày đẹp.  + về cách báo cáo: trình bày dõng dạc, rõ ràng phẩi phong thái tự nhiên.  - GV tổ chức cho HS nhận xét, bình chọn sản phẩm hay | | - 1 HS đọc yêu cầu bài 3. Cả lớp đọc thầm  - HS giới thiệu sản phẩm của nhóm mình.  - HS bình chọn | |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Biết vận dụng kiến thức từ bài học để vận dụng vào thực tiễn: thực hiện bản kế hoạch trong thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - Nhắc nhiều học sinh thực hiện bài tự đánh giá ở nhà.  **TỰ ĐÁNH GIÁ**  1. HS làm bài tự đánh giá mục A vào vở bài tập do đó tự nhận xét mục B.  2. Đáp án mục A  Câu 1: a, b  Câu 2: d  Câu 3: khởi hành: có nghĩa là bắt đầu, hành có nghĩa là đi, khởi động: khởi có nghĩa là bắt đầu, đặng có nghĩa là hoạt động.  câu 4: a, khánh thành b, xuất phát  Câu 5: HS tự chọn  3. Tự nhận xét  ơ giáo viên hướng dẫn học sinh tự cho điểm sau đó tự nhận xét:  1. Em đạt yêu cầu ở mức nào (giỏi vẩy khá, trung bình hay chưa đạt)?  Gợi ý:  a, Giỏi: từ 9 đến 10 điểm  b, Khá: từ 7 đến 8 điểm  c, Trung bình: từ 5 đến 6 điểm  d, Chưa đạt: dưới 5 điểm  2. Em cần cố gắng thêm về mặt nào?  - Kỹ năng đọc hiểu  - Kỹ năng tìm hiểu nghĩa của tiếng trong từ; kỹ năng lựa chọn từ ngữ để hoàn thiện câu.  - Kỹ năng viết: nghe dùng từ, viết câu, viết đoạn văn  em cần phải làm gì để có kiến thức phải kĩ năng tốt hơn.  - GV nhận xét tiết dạy.  - Dặn dò bài về nhà. | | | - HS thực hiện tự đánh giá |
| IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |